**THỰC HÀNH MỘT SỐ PHÉP TU TỪ CÚ PHÁP**

 I. PHÉP LẶP CÚ PHÁP:

1. Trong các đoạn văn, thơ sau, có những câu không những lặp lại một số từ ngữ mà còn lặp lại kết câu cú pháp.

a. Sự thật là từ mùa thu năm 1940, nước ta đã thành thuộc địa của Nhật, chứ không phải thuộc địa của Pháp nữa. Khi Nhật hang Đồng minh thì nhân dân cả nước ta đã nổi dậy giành chính quyền, lập nên nước VNDCCH.

Sự thật là dân ta đã lấy lại nước VN từ tay Nhật, chứ không phải từ tay Pháp.

Pháp chạy, Nhật hàng, vua Bảo Đại thoái vị. Dân ta đã đánh đổ các xiềng xích thực dân gần 100 năm nay để gây dựng nên nước VN độc lập. Dân ta lại đánh đổ chế độ quân chủ mây mươi

 thế kỉ mà lập nên chế độ DCCH.

► Trả lời:

- Các câu lặp cú pháp:

+ Hai câu bắt đầu từ “Sự thật là...”

HCM, TNĐL

 + Hai câu bắt đầu từ “Dân ta...”

- Tác dụng: tạo cho lời tuyên ngôn âm hưởng đanh thép, hùng hồn, thích hợp với việc khẳng định

nền độc lập của VN, đồng thời khẳng định thắng lợi của CMT8 là đánh đổ chế độ thực dân và chế độ phong kiến.

c.

Nhớ sao lớp học i tờ

Đồng khuya đuốc sáng những giờ liên hoan

b. Trời xanh đây là của chúng ta Núi rừng đây là của chúng ta Những cánh đồng thơm mát Những ngả đường bát ngát Những dòng sông đỏ nặng phù sa

► Trả lời:

+ Đoạn thơ dùng phép lặp cú pháp

 + Tác dụng: khẳng định mạnh mẽ chủ quyền của chúng ta và bộc lộ cảm xúc sung sướng, tự hào, sảng khoái đối với thiên nhiên, đất nước khi giành được chủ quyền làm chủ đất nước.

Nhớ sao ngày tháng cơ quan Gian nan đời vẫn ca vang núi đèo

Nhớ sao tiếng mõ rừng chiều Chày đêm nện cối đều đều suối xa...

(Tố Hữu, VB.)

►Trả lời:

+ Đoạn thơ vừa lặp từ ngữ, vừa lặp cú pháp. Ba cặp lục bát lặp các từ nhớ sao và lặp kết cấu ngữ

 pháp của kiểu câu cảm thán.

+ Tác dụng: biểu hiện nỗi nhớ da diết của người ra đi đối với những cảnh sinh hoạt và cảnh vật thiên nhiên ở Việt Bắc.

2. Bài tập 2

- Bài a:

+ Bán anh em xa, mua láng giềng gần.

+ Gần mực thì đen, gần đèn thì rạng.

Ở mỗi câu tục ngữ, hai vế lặp cú pháp nhờ phép đối chặt chẽ về số lượng tiếng, về từ loại, về kết cấu ngữ pháp của từng vế.

VD: bán / mua đều là từ đơn, đều là động từ

- Bài b:

Cụ già ăn củ ấu non.

Chú bé trèo cây đại lớn

Ở câu đối, phép lặp cú pháp đòi hỏi mức độ chặt chẽ cao: số tiếng ở hai câu bằng nhau. Hơn nữa, phép lặp còn phối hợp với phép đối( đối ứng từng tiếng trong hai vế về từ loại, về ý nghĩa, trong mỗi vế còn dùng từ đồng nghĩa, trái nghĩa tương ứng).

- Bài c:

Ta dại, ta tìm nơi vắng vẻ.

Người khôn, người đến chốn lao xao.

(Nguyễn Bỉnh Khiêm, Nhàn.)

Ở thơ Đường, phép lặp cú pháp cũng đòi hỏi mức độ chặt chẽ cao: kết cấu ngữ pháp giống nhau, số tiếng bằng nhau, các tiếng đối nhau về từ loại và nghĩa.

- Bài d:

Kẻ đâm ngang, người chém ngược, làm cho mã tà ma ní hồn kinh; bọn hè trước, lũ ó sau, trối kệ tàu sắt tàu đồng súng nổ.

Nguyễn Đình Chiểu, Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc.

Ở văn biền ngẫu, phép lặp cú pháp cũng thường phối hợp với phép đối. Điều đó thường tồn tại trong một cặp câu.

II.PHÉP LIỆT KÊ:

Phân tích hiệu quả của phép lặp cú pháp phối hợp với phép liệt kê trong hai đoạn trích sau:

a. Các ngươi ở cùng ta coi giữ binh quyền đã lâu ngày, không có mặc thì ta cho áo, không có ăn thì cho cơm; quan nhỏ thì ta thăng chức, lương ít thì ta cấp bổng; đi thủy thì ta cho thuyền, đi bộ thì ta cho ngựa, lúc trận mạc xông pha thì cùng nhau sống chết, lúc ở nhà nhàn hạ thì cùng nhau vui cười. Cách đối đãi so với Vương Công Kiên, Cốt Đãi Ngột Lang ngày trước cũng chẳng kém gì.

(Trần Quốc Tuấn – Hịch tướng sĩ.)

► Trả lời:

+ Trong đoạn trích trên, phép liệt kê đã phối hợp với phép lặp cú pháp . Nhiều đoạn câu liên tiếp

theo cùng một kết cấu: không có / thì ta.

+ Tác dụng nhấn mạnh và khẳng định sự đối đãi chu đáo, đầy tình nghĩa của Trần Quốc Tuấn đối

với các tướng sĩ trong mọi hoàn cảnh khó khăn.

b. Về chính trị, chúng tuyệt đối không cho nhân dân ta một chút tự do dân chủ nào.

Chúng thi hành những luật pháp dã man. Chúng lập ba chế độ khác nhau ở Trung, Nam, Bắc để ngăn cản việc thống nhất nước nhà của ta, để ngăn cản dân tộc ta đoàn kết.

Chúng lặp ra nhà tù nhiều hơn trường học. Chúng thẳng tay chém giết những người yêu nước thương nòi của ta. Chúng tắm các cuộc khởi nghĩa của ta trong bể máu.

Chúng ràng buộc dư luận, thi hành chính sách ngu dân.

Chúng dùng thuốc phiện, rượu cồn để làm cho nòi giống ta suy nhược.

(HCM – TNĐL)

►Trả lời: Phép lặp cú pháp phối hợp với phép liệt kê để vạch tội ác của thực dân Pháp, chỉ mặt vạch tên kẻ thù dân tộc. Đoạn trích tách dòng liên tiếp, dồn dập cũng cùng mục đích trên.

III. PHÉP CHÊM XEN:

Phân tích bộ phận in đậm trong các câu sau về các mặt:

- Vị trí và vai trò ngữ pháp.

- Dấu câu tách biệt bộ phận đó

- Tác dụng

a. Thị Nở xích lại. Đặt bàn tay lên ngực hắn (thị suy nghĩ đến bây giờ mới xong), thị hỏi hắn: - Vừa thổ hả?

 Nam Cao – Chí Phèo

b. Chí Phèo hình như đã trông thấy trước tuổi già của hắn, đói rét và ốm đau, và cô độc, cái này còn đáng sợ hơn đói rét và ốm đau.

(Nam Cao – Chí Phèo)

c. Cô bé nhà bên (có ai ngờ)

Cũng vào du kích.

Hôm gặp tôi vẫn cười khúc khích

Mắt đen tròn (thương thương quá đi thôi).

(Giang Nam – Quê hương.)

d. Bởi thế cho nên, chúng tôi, Lâm thời chính phủ của nước Việt Nam mới, đại biểu cho toàn dân Việt Nam, tuyên bố thoát li hẳn quan hệ thực dân với Pháp, xóa bỏ hết những hiệp ước mà Pháp đã kí về Việt Nam, xóa bỏ bỏ tất cả mọi đặc quyền của Pháp trên đất nước Việt Nam.

(HCM – TNĐL.)

► Trả lời:

- Tất cả các bộ phận in đậm trong các câu trên đều ở vị trí giữa câu hoặc cuối câu, sau bộ phận được chú thích . Chúng được chêm xen vào trong câu để ghi chú thêm một thông tin nào đó

- Các bộ phận đó đều được tách ra bằng ngữ điệu khi nói, khi đọc. Còn khi viết thì chúng được tách ra bằng dấu phẩy, dấu ngoặc đơn hoặc dấu gạch ngang.

- Chúng có tác dụng ghi chú hoặc giải thích cho từ ngữ đi trước. Hơn nữa, chúng còn bổ sung thêm sắc thái tình cảm, cảm xúc, sự nhìn nhận, đánh giá của người viết, người nói đối với sự việc hiện tượng được nói đến.